

CÔNG TY CỔ PHẦN BẢO HIỂM
NGÂN HÀNG NÔNG NGHIỆP

Số: 1126/2011/QĐ-ABIC-HH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 09 tháng 6 năm 2011

QUYẾT ĐỊNH

(V/v: Ban hành Quy tắc bảo hiểm hàng hoá vận chuyển trong lãnh thổ Việt Nam)

TỔNG GIÁM ĐỐC

CÔNG TY CỔ PHẦN BẢO HIỂM NGÂN HÀNG NÔNG NGHIỆP

- Căn cứ Giấy phép thành lập Công ty Cổ phần bảo hiểm NHNN&PTNT Việt Nam số: 38/GP-KDBH do Bộ Tài chính cấp ngày 18/10/2006; và các Giấy phép điều chỉnh;
- Căn cứ Điều lệ Tổ chức hoạt động của Công ty Cổ phần Bảo hiểm Ngân hàng Nông nghiệp được Hội đồng cổ đông thông qua ngày 28/4/2007;
- Căn cứ Quyết định số 52/2007/QĐ-ABIC ngày 29/06/2007 về việc ban hành tạm thời Quy tắc, biểu phí bảo hiểm hàng hoá vận chuyển trong lãnh thổ Việt Nam.
- Xét đề nghị của Trưởng phòng bảo hiểm Hàng hải tại tờ trình ngày 18/04/2011.

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Ban hành “Quy tắc bảo hiểm hàng hoá vận chuyển trong lãnh thổ Việt Nam – ABIC 2011” áp dụng thay thế cho “Quy tắc bảo hiểm hàng hoá vận chuyển trong lãnh thổ Việt Nam – ABIC 2007” được ban hành theo Quyết định số 52/2007/QĐ-ABIC ngày 29/06/2007.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 15/06/2011 và được áp dụng thống nhất trong hệ thống Công ty Cổ phần Bảo hiểm Ngân hàng Nông nghiệp. Mọi quy tắc bảo hiểm hàng hoá vận chuyển trong lãnh thổ Việt Nam trước đây trái quyết định này đều mặc nhiên chấm dứt hiệu lực.

Điều 3. Các Ông (Bà) Trưởng phòng bảo hiểm Hàng hải, Giám đốc các đơn vị trực thuộc và các Phòng, Ban có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Noi nhận:

- Hội đồng quản trị (để báo cáo)
- Ban Tổng Giám đốc (để thực hiện)
- Nhu điều 3
- Lưu HH, TCHC, TKPC



Nguyễn Văn Minh



CÔNG TY CỔ PHẦN BẢO HIỂM NGÂN HÀNG NÔNG NGHIỆP
AGRICULTURE BANK INSURANCE JOINT – STOCK CORPORATION (ABIC)
Trụ sở chính: 343 Đội Cấn, Ba Đình, Hà Nội, Việt Nam
Điện thoại: (84.4) 37 622 555 Fax: (84.4) 37 622 055 – 37 622 056

QUY TẮC

BẢO HIỂM HÀNG HÓA VẬN CHUYỂN TRONG LÃNH THỔ VIỆT NAM (Ban hành kèm theo Quyết định số: M26/2011/QĐ-ABIC-HH ngày 09 tháng 6 năm 2011 của Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Bảo hiểm Ngân hàng Nông nghiệp)

CHƯƠNG I NGUYÊN TẮC CHUNG

Điều 1

Quy tắc chung này áp dụng cho việc bảo hiểm hàng hoá vận chuyển bằng đường bộ, đường sắt và đường thuỷ thuộc phạm vi lãnh thổ Nước cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt nam

Điều 2

Quy tắc này còn được vận dụng khi có thoả thuận riêng trong Hợp đồng bảo hiểm cho việc bảo hiểm hàng hoá vận chuyển từ Việt nam đi các nước lân cận và vận chuyển từ nước ngoài về được phép quá cảnh qua Việt nam để sang các nước lân cận bằng các phương tiện vận tải nói trên.

CHƯƠNG II PHẠM VI BẢO HIỂM

Điều 3

Hợp đồng bảo hiểm có thể được ký kết theo một trong những điều kiện sau đây:

Trừ những trường hợp đã quy định loại trừ ở chương III dưới đây, Công ty cổ phần bảo hiểm Ngân hàng Nông nghiệp (gọi tắt là ABIC) chịu trách nhiệm đối với những mất mát, hư hỏng xảy ra cho hàng hoá được bảo hiểm do hậu quả trực tiếp của một trong những nguyên nhân sau đây:

- Cháy hoặc nổ
- Động đất, bão lụt, gió lốc, sóng thần, sét đánh
- Phương tiện vận chuyển bị đắm, bị lật đổ, bị rơi, bị trật bánh, mắc cạn, đâm va vào nhau hoặc đâm va vào vật thể khác.
- Cây gãy đổ, cầu công, đường hầm và các công trình kiến trúc khác bị sập đổ
- Phương tiện chở hàng mất tích.
- Tồn thất chung

Điều 4

Trường hợp hàng hoá được bảo hiểm theo Điều 3 trên đây, nếu Người được bảo hiểm yêu cầu thì ABIC có thể nhận bảo hiểm thêm một hay các loại rủi ro phụ dưới đây với điều kiện phải trả thêm phí bảo hiểm:

1. Hàng bị thiếu nguyên bao, nguyên kiện.
2. Hàng hoá bị tổn thất do đồ vỡ (loại trừ đồ vỡ do ướt).

Điều 5

Trường hợp xảy ra tổn thất thuộc phạm vi trách nhiệm của ABIC như nói trên. ABIC còn phải chịu trách nhiệm đối với những chi phí sau đây:

- a) Những chi phí hợp lý mà Người được bảo hiểm, người làm công hay đại lý của họ đã chi ra nhằm phòng tránh hoặc giảm nhẹ tổn thất cho hàng hoá được bảo hiểm.
- b) Những chi phí hợp lý cho việc bốc dỡ hàng, lưu kho và gửi tiếp hàng hoá được bảo hiểm tại một nơi dọc đường đi do hậu quả của rủi ro thuộc phạm vi trách nhiệm bảo hiểm.
- c) Những chi phí hợp lý cho việc giám định và xác định mức độ tổn thất thuộc trách nhiệm bảo hiểm.
- d) Tổn thất chung và chi phí cứu hộ

CHƯƠNG III LOẠI TRỪ BẢO HIỂM

Điều 6

Trừ khi có thoả thuận khác, ABIC sẽ không chịu trách nhiệm đối với những mất mát, hư hỏng xảy ra cho đối tượng được bảo hiểm hay phát sinh chi phí trong những trường hợp sau:

- a) Chiến tranh, đình công, nội chiến, cách mạng, khởi nghĩa, phản loạn hoặc quần chúng nổi dậy, cướp, mìn, thuỷ lôi, bom hoặc các dụng cụ chiến tranh khác.
- b) Hậu quả trực tiếp hay gián tiếp của phóng xạ hay nhiễm phóng xạ phát sinh từ việc sử dụng bất kỳ một loại vũ khí chiến tranh gì có sử dụng năng lượng nguyên tử, hạt nhân và/hoặc phản ứng hạt nhân, phóng xạ hoặc tương tự.
- c) Hành động xấu, cố ý hay hành vi phạm pháp của Người được bảo hiểm hoặc người làm công cho họ.
- d) Những mất mát, hư hỏng hay chi phí do khuyết tật vốn có hoặc do tính chất đặc thù của loại hàng hoá được bảo hiểm.
- e) Xếp hàng quá tải hoặc xếp hàng sai quy cách an toàn về hàng hoá.
- f) Đóng gói sai quy cách, bao bì không thích hợp để đóng gói hoặc hàng bị hỏng từ trước khi xếp lên phương tiện vận chuyển hoặc container không thích hợp cho việc chuyên chở hàng an toàn.
- g) Rò chảy thông thường, hao hụt trọng lượng hay giảm thể tích thông thường của hàng hoá được bảo hiểm trong quá trình vận chuyển.

- h) Phương tiện vận chuyển không đủ khả năng lưu hành, không đảm bảo an toàn giao thông, hoạt động ngoài phạm vi hoạt động theo quy định, vi phạm quy định trong các luật về giao thông hiện hành.
- i) Những mất mát, hư hỏng hay chi phí có nguyên nhân trực tiếp do chậm trễ, dù chậm trễ xảy ra do một rủi ro được bảo hiểm.
- j) Hàng hoá bị tổn thất trước khi cấp đơn bảo hiểm
- k) Hàng hoá chở quá địa điểm kết thúc hành trình ghi trên đơn bảo hiểm.
- l) Khi Người được bảo hiểm không thanh toán phí đầy đủ, đúng hạn theo thoả thuận trong hợp đồng bảo hiểm/dơn bảo hiểm (trừ khi có thoả thuận khác).

CHƯƠNG IV BẮT ĐẦU VÀ KẾT THÚC BẢO HIỂM

Điều 7

Trách nhiệm bảo hiểm bắt đầu có hiệu lực từ khi hàng hoá được bảo hiểm được xếp đầy đủ lên phương tiện chuyên chở tại địa điểm xuất phát ghi trong Hợp đồng bảo hiểm để bắt đầu vận chuyển tiếp tục có hiệu lực trong suốt quá trình vận chuyển bình thường và kết thúc hiệu lực vào lúc hàng hoá được bốc dỡ khỏi phương tiện vận tải tại nơi đến ghi trong hợp đồng bảo hiểm (không bao gồm quá trình xếp và dỡ hàng tại nơi đi và nơi đến).

Điều 8

Trong quá trình vận chuyển nói trên, nếu vì những sự cố nói ở Điều 3 mà hàng hoá bắt buộc phải chuyển tải hoặc thay đổi hành trình thì bảo hiểm vẫn giữ nguyên hiệu lực với điều kiện Người được bảo hiểm phải thông báo ngay cho ABIC biết về việc xảy ra hoặc thay đổi đó, và phải trả thêm phí bảo hiểm trong trường hợp có yêu cầu của ABIC.

CHƯƠNG V THỦ TỤC BẢO HIỂM, SỐ TIỀN BẢO HIỂM VÀ GIÁ TRỊ BẢO HIỂM

Điều 9

- 1- Khi có yêu cầu bảo hiểm, người có yêu cầu phải gửi cho ABIC Giấy yêu cầu trong đó ghi rõ các nội dung sau đây:
 - Tên, địa chỉ người mua bảo hiểm và người thụ hưởng bảo hiểm (nếu có)
 - Tên hàng hóa, loại bao bì, cách đóng gói và ký, mã hiệu của hàng hoá được bảo hiểm.
 - Trọng lượng hay số lượng hàng hoá và giá trị hàng hoá được bảo hiểm.
 - Hành trình vận chuyển (nơi đi, nơi đến và nơi chuyển tải (nếu có))
 - Phương tiện vận chuyển, và số đăng ký của các phương tiện vận chuyển đó. Ngày, tháng, năm phương tiện vận tải khởi hành và dự kiến đến.
 - Số vận tải đơn, số phiếu xuất kho, lệnh vận chuyển...
- 2- ABIC sẽ căn cứ vào Giấy yêu cầu bảo hiểm để cấp “Đơn bảo hiểm hàng hoá vận chuyển trong lãnh thổ Việt Nam”.

Trường hợp có yêu cầu thì ABIC và người được bảo hiểm có thể ký kết Hợp đồng bảo hiểm nguyên tắc/Hợp đồng bảo hiểm bao với những điều khoản được quy định cụ thể. Tuy nhiên với từng lô hàng/chuyến hàng cụ thể thì ABIC vẫn tiến hành cấp đơn bảo hiểm cho từng lô hàng/chuyến hàng đó và chỉ những tổn thất xảy ra đối với những lô hàng/chuyến hàng được cấp Đơn bảo hiểm mới thuộc trách nhiệm của ABIC. Hiệu lực của Đơn bảo hiểm bắt đầu kể từ khi Người được bảo hiểm gửi Giấy yêu cầu bảo hiểm cho ABIC.

- 3- Người được bảo hiểm phải thanh toán phí bảo hiểm cho ABIC ngay khi nhận được Đơn bảo hiểm, trừ khi có thoả thuận khác. Trong mọi trường hợp khi hàng hoá đã được vận chuyển an toàn mà Người được bảo hiểm chưa nộp phí, thì mặc nhiên khoản phí bảo hiểm chưa nộp sẽ chuyển thành khoản nợ của người được bảo hiểm đối với ABIC.
- 4- Nếu sau khi Hợp đồng bảo hiểm được ký kết mà có bất kỳ sự thay đổi nào về những thông tin đã cung cấp liên quan đến lô hàng được bảo hiểm và phương tiện vận chuyển thì Người được bảo hiểm có trách nhiệm thông báo cho ABIC ngay khi họ biết sự thay đổi đó.

Khi nhận được thông báo này, ABIC sẽ cấp giấy sửa đổi bổ sung và có thể yêu cầu Người được bảo hiểm trả thêm phí bảo hiểm.

Điều 10.

Nếu Người được bảo hiểm khai báo sai hoặc giấu giếm những điểm đề ra trong giấy yêu cầu bảo hiểm hay những sự việc thay đổi đã được thông báo cho ABIC, thì ABIC được miễn trách nhiệm đã quy định trong Hợp đồng bảo hiểm mà vẫn có quyền nhận phí bảo hiểm.

Điều 11

Đơn bảo hiểm có thể được chuyển nhượng cho một người khác sau khi được Người được bảo hiểm hay đại diện có thẩm quyền của họ ký ở mặt sau đơn Đơn bảo hiểm và thông báo bằng văn bản tới ABIC. Người không có quyền lợi trong đối tượng bảo hiểm thì không được chuyển nhượng Đơn bảo hiểm.

Điều 12

Số tiền bảo hiểm của hàng hoá được bảo hiểm phải là giá trị của hàng hoá do Người được bảo hiểm kê khai phù hợp với giá thị trường căn cứ trên cơ sở hóa đơn bán hàng hay phiếu xuất kho và được ABIC chấp nhận.

CHƯƠNG VI NGHĨA VỤ CỦA NGƯỜI ĐƯỢC BẢO HIỂM KHI XÂY RA TỔN THẤT

Điều 13

Trường hợp xảy ra tổn thất cho hàng hoá thuộc phạm vi trách nhiệm bảo hiểm như trong Điều 3, Người được bảo hiểm hay Người làm công cho họ hoặc đại diện của họ phải:

(ký)

- a) Khai báo ngay với cơ quan chức trách địa phương để xử lý và lập biên bản theo luật lệ hiện hành.
- b) Thông báo ngay cho Người bảo hiểm hay đại diện của họ tại địa phương gần nhất đến giám định trong thời gian sớm nhất.
- c) Phải áp dụng mọi biện pháp cần thiết để cứu chữa và bảo quản hàng hoá nhằm hạn chế tổn thất.
- d) Làm các thủ tục cần thiết để bảo lưu quyền đòi bồi thường đối với người chuyên chở hay người thứ ba khác có trách nhiệm đối với tổn thất, mất mát hàng hoá trong tai nạn ấy.

ABIC có quyền từ chối giải quyết bồi thường một phần hay toàn bộ tổn thất nếu Người được bảo hiểm không thi hành đầy đủ những nghĩa vụ trên.

Điều 14

Khi khiếu nại ABIC về những mất mát hay hư hỏng thuộc trách nhiệm Hợp đồng bảo hiểm, Người được bảo hiểm cần nộp đủ những giấy tờ sau:

1. Bản chính của Đơn bảo hiểm, Giấy sửa đổi bổ sung (nếu có).
2. Bản chính hợp đồng vận chuyển, giấy vận chuyển hàng hoá do chủ phương tiện cấp.
3. Bản chính hoá đơn bán hàng kèm theo bản kê chi tiết hàng hoá, phiếu ghi trọng lượng và số lượng hàng hoá.
4. Bản chính biên bản giám định hàng tồn thất do ABIC hoặc cơ quan giám định do ABIC chỉ định cấp ghi rõ mức độ tổn thất.
5. Bản sao biên bản/ hồ sơ điều tra tai nạn của cơ quan chức trách địa phương.
6. Bản chính văn bản khiếu nại người chuyên chở hay người thứ ba khác của Người được bảo hiểm về trách nhiệm đối với tổn thất do họ gây ra.
7. Bản sao một số tài liệu liên quan đến phương tiện vận chuyển: Giấy đăng ký, đăng kiểm, bằng cấp hoặc Giấy chứng nhận/Giấy phép của người điều khiển phương tiện vận chuyển...
8. Bản chính thư đòi bồi thường của Người được bảo hiểm.

CHƯƠNG VII XÁC ĐỊNH TỔN THẤT

Điều 15

1. Tổn thất toàn bộ nói trong quy tắc này bao gồm tổn thất toàn bộ thực tế và tổn thất toàn bộ ước tính.
2. Khi xảy ra mất mát, hư hỏng thuộc phạm vi trách nhiệm Hợp đồng bảo hiểm, nếu hàng hoá được bảo hiểm bị phá huỷ hoàn toàn hay hư hỏng nghiêm trọng tới mức

không còn là hàng hóa với tính chất ban đầu của nó nữa hoặc Người được bảo hiểm bị mất hẳn quyền sở hữu hàng hóa thì được coi là tổn thất toàn bộ thực tế.

3. Khi hàng hóa được bảo hiểm bị mất mát hay hư hỏng thuộc phạm vi trách nhiệm của Hợp đồng bảo hiểm, nếu xét thấy không thể tránh khỏi tổn thất toàn bộ thực tế hoặc do các chi phí cứu hàng, chi phí chỉnh lý và gửi hàng đến nơi nhận ghi trong Hợp đồng bảo hiểm có thể vượt quá giá trị hàng hóa khi tới nơi nhận đó, thì được coi là tổn thất toàn bộ trước tính.
4. Bất kỳ trường hợp mất mát hay hư hỏng nào không thuộc loại tổn thất đã nói ở hai phần trên đều được coi là tổn thất bộ phận.

Điều 16

Nếu phương tiện chở hàng bị mất tích thì hàng hóa được bảo hiểm sẽ được coi là tổn thất toàn bộ thực tế.

Phương tiện vận chuyển hàng được coi là mất tích khi không tới được nơi đến ghi trong Hợp đồng bảo hiểm và cũng không có tin tức gì về phương tiện đó. Thời gian cần thiết để xác định phương tiện chuyên chở bị mất tích căn cứ vào các văn bản pháp luật quy định hiện hành của pháp luật. Người được bảo hiểm có nghĩa vụ cung cấp các tài liệu về phương tiện bị mất tích như: Thông báo (tuyên bố) mất tích của chủ phương tiện vận chuyển, Hồ sơ điều tra của cơ quan Công an, Giấy xác nhận xoá đăng ký phương tiện của cơ quan có thẩm quyền....

CHƯƠNG VIII CÁCH TÍNH VÀ THANH TOÁN BỒI THƯỜNG

Điều 17

Khi hàng hóa được bảo hiểm bị tổn thất bộ phận thì số tiền bồi thường sẽ được tính trên cơ sở mức độ tổn thất nhân với số tiền bảo hiểm. Mức độ tổn thất sẽ được xác định bằng cách lấy số chênh lệch giữa tổng giá trị hàng hóa khi còn nguyên vẹn và sau khi đã bị tổn thất tại nơi dỡ hàng chia cho tổng giá trị hàng khi còn nguyên vẹn tại nơi dỡ hàng ghi trên Hợp đồng bảo hiểm.

Điều 18

Trong mọi trường hợp xảy ra tổn thất, trách nhiệm của ABIC chỉ giới hạn ở số tiền bảo hiểm.

Nếu số tiền bảo hiểm của hàng hóa thấp hơn giá trị thực tế của lô hàng thì ABIC chỉ bồi thường những mất mát, hư hỏng và chi phí đã quy định ở điều 3, 4 và 5 Chương II theo tỷ lệ giữa số tiền bảo hiểm và giá trị thực tế của lô hàng.

Nếu số tiền bảo hiểm của hàng hóa cao hơn giá trị thực tế của lô hàng thì phần cao hơn đó không được thừa nhận.

Điều 19

Trong trường hợp ABIC chấp nhận bồi thường tổn thất toàn bộ số tiền bảo hiểm thì ABIC có quyền được miễn mọi trách nhiệm quy định trong Hợp đồng bảo

hiểm bằng cách khuếch từ quyền lợi về hàng hoá bảo hiểm và quyền khiếu nại người thứ ba.

Điều 20

Trường hợp phải tuân thủ ý kiến của ABIC để thực hiện các biện pháp để phòng tổn thất thì ABIC phải thanh toán cho Người được bảo hiểm những chi phí hợp lý và cần thiết khi áp dụng biện pháp này dù cho tổng số tiền bồi thường như vậy có thể vượt quá số tiền bảo hiểm.

Điều 21

1. Sau khi kiểm tra và xác định hồ sơ khiếu nại của Người được bảo hiểm là hợp lệ và tổn thất thuộc trách nhiệm bảo hiểm. ABIC sẽ thanh toán bồi thường cho Người được bảo hiểm trong vòng 15 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ khiếu nại hợp lệ.
 - Trường hợp hồ sơ khiếu nại gửi đến chưa hợp lệ hoặc cần xác minh thêm hoặc tổn thất không thuộc trách nhiệm bảo hiểm, ABIC phải thông báo bằng văn bản cho Người được bảo hiểm biết trong vòng 15 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ khiếu nại.
 - Trong vòng 30 ngày kể từ ngày nhận được giấy thông báo bồi thường hoặc giấy từ chối bồi thường mà Người được bảo hiểm không có ý kiến gì bằng văn bản thì vụ khiếu nại đó coi như đã kết thúc.
2. Khi thanh toán tiền bồi thường, ABIC có thể khấu trừ vào tiền bồi thường các khoản thu nhập của Người được bảo hiểm trong việc bán hàng hóa cứu được và đòi người thứ ba.
3. Trường hợp phương tiện vận tải bị mất tích, hàng hoá đã được coi là tổn thất toàn bộ hoặc hàng bị mất mà sau khi đã bồi thường lại tìm thấy hàng hoá thì số hàng đó sẽ thuộc quyền sở hữu của ABIC và được xử lý theo chế độ hiện hành của Nhà nước.

CHƯƠNG IX CHUYỀN QUYỀN ĐÒI BỒI THƯỜNG VÀ VIỆC TỪ BỎ HÀNG HÓA

Điều 22

1. Sau khi thanh toán bồi thường theo Hợp đồng bảo hiểm, mọi khoản khiếu nại và quyền khiếu nại của Người được bảo hiểm đối với những người thứ ba đều được chuyển cho ABIC mà giới hạn là số tiền đã bồi thường.

Ngay khi nhận được số tiền bồi thường của ABIC, Người được bảo hiểm có trách nhiệm chuyển cho ABIC quyền đòi người thứ ba bồi thường và các chứng từ cần thiết liên quan đến việc đó.

2. Nếu người được bảo hiểm bỏ qua quyền đòi người thứ ba hoặc nếu do lỗi của họ mà không thể thực hiện được quyền này (như hết hạn gửi thư khiếu nại người chịu trách nhiệm về tổn thất.....), thì ABIC sẽ được miễn trách nhiệm bồi thường với một mức độ thích hợp và nếu việc bồi thường của bảo hiểm đã được giải quyết thì Người được bảo hiểm có nghĩa vụ hoàn lại cho ABIC một phần hoặc toàn bộ số tiền bồi thường mà họ đã nhận được, tuỳ theo từng trường hợp cụ thể.

Điều 23

Sau khi ABIC bồi thường một vụ tổn thất toàn bộ có thể bồi thường tất cả hoặc nguyên một phần hàng hoá được bảo hiểm, họ còn có quyền thu hồi những gì còn lại của phần hàng hoá đã được bồi thường theo quy định hiện hành của Nhà nước.

Điều 24

- Trường hợp Người được bảo hiểm muốn khiếu nại tổn thất toàn bộ ước tính cho hàng hoá được bảo hiểm thì họ phải gửi thông báo từ bỏ hàng cho ABIC. Nếu không thực hiện theo đúng quy định này thì tổn thất chỉ được giải quyết theo hình thức tổn thất bộ phận.
- Thông báo từ bỏ hàng phải làm bằng văn bản và trong mọi trường hợp phải cho biết ý định của Người được bảo hiểm là từ bỏ không điều kiện mọi quyền lợi về hàng hoá được bảo hiểm cho ABIC.
- Trường hợp thông báo từ bỏ hàng được gửi theo đúng quy định thì quyền khiếu nại của Người được bảo hiểm không bị phong hại bởi ABIC từ chối chấp nhận từ bỏ hàng. Khi thông báo từ bỏ hàng đã được chấp nhận thì việc từ bỏ hàng không còn thay đổi khác được.

CHƯƠNG X THỜI HIỆU KHIẾU NẠI VÀ XỬ LÝ TRANH CHẤP

Điều 25

Thời hạn Người được bảo hiểm có quyền khiếu nại ABIC bồi thường tổn thất được qui định là 01 (một) năm kể từ ngày xảy ra tai nạn.

Thời hạn khiếu nại tổn thất chung được quy định là 02 (hai) năm kể từ ngày xảy ra tổn thất chung.

Quá thời hiệu trên, mọi khiếu nại sẽ không có giá trị trừ khi ABIC có thoả thuận gia hạn thêm theo yêu cầu của Người được bảo hiểm (bằng văn bản).

Điều 26

Bất kỳ một vụ tranh chấp nào có liên quan đến Hợp đồng bảo hiểm mà không giải quyết được bằng hình thức thương lượng giữa Người được bảo hiểm và ABIC thì sẽ được đưa ra Tòa án nhân dân nơi ABIC đặt trụ sở chính để giải quyết theo pháp luật của nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam./